

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST

Ngày: 24 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Sử;
2. Bà Hà Thị Vinh

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thuý Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2018/TLST-HS, ngày 27/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS, ngày 02/5/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hán Thị T**, sinh ngày 23/4/1974.

Nơi cư trú: Xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; con ông: Hán Văn Đ, sinh năm 1952; con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1952; chồng: Bùi Văn D (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 51/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn xử phạt Hán Thị T 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 05 phút ngày 18/12/2017 và 09 giờ 45 phút ngày 19/12/2017 tại phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang, Công an tỉnh Tuyên Quang lập Biên bản vi phạm hành chính lần lượt đối với Lê Hùng C1 (sinh năm 1981, trú tại tổ 17, phường MX, thành phố Tuyên Quang) và Đào Sinh T2 (sinh năm 1991, trú tại xóm 11, xã TQ, huyện Yên Sơn) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, C1 và T2

khai nhận đã góp tiền mua ma túy của Hán Thị T (sinh năm 1974, trú tại xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang) về để sử dụng.

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 19/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hán Thị T, thu giữ 08 gói nhỏ bên trong đều có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, T khai là Hêrôin.

Tại Kết luận giám định số 22/GĐKTHS ngày 21/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà trong 08 (tám) gói nhỏ thu giữ của Hán Thị T gửi giám định là Heroine (Hêrôin); trọng lượng 1,924g (*một phẩy chín hai bốn gam*).

Quá trình điều tra, Hán Thị T khai nhận trong ngày 18/12/2017 đã hai lần bán Hêrôin cho Lê Hùng C1 và Đào Sinh T2, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 18/12/2017 khi T đang ở nhà thì C1 sử dụng số điện thoại di động 0934200007 của C1 gọi đến số điện thoại 01689005779 của T và hỏi mua 01 gói Hêrôin, T đồng ý và bảo C1 đến nhà mình. T vào trong buồng ngủ lấy 01 gói Hêrôin cất vào túi áo khoác đang mặc. Khoảng 15 phút sau, C1 cùng T2 đến nhà T, T bảo C1 và T2 ra phía sau nhà mình. Tại đây, C1 đưa cho T 01 tờ 200.000 đồng (đây là số tiền do C1 và T2 góp mỗi người 100.000 đồng), T cầm tiền rồi lấy trong túi áo khoác đang mặc 01 gói Hêrôin đưa cho C1. C1 cầm gói Hêrôin vừa mua được của T rồi cùng T2 đến khu vực vắng người tại thành phố Tuyên Quang sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Lần 2: Khoảng 16 giờ cùng ngày 18/12/2017 khi T đang trên đường đi về nhà thì C1 gọi điện thoại cho T (theo số điện thoại đã nêu ở trên) và hỏi mua 01 gói Hêrôin, T đồng ý và bảo C1 đến nhà mình. Khi T đi về đến đầu ngõ vào nhà thì gặp C1 và T2, T2 đưa cho T 01 tờ 100.000 đồng và 02 tờ 50.000 đồng (đây là số tiền do C1 và T2 góp mỗi người 100.000 đồng), T cầm tiền rồi bảo C1 và T2 đi ra đợi ở phía sau nhà T, còn T vào buồng ngủ trong nhà lấy 01 gói Hêrôin mang ra phía sau nhà đưa cho C1. C1 cầm gói Hêrôin rồi cùng T2 đến khu vực vắng người tại thành phố Tuyên Quang sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Ngày 18 và 19/12/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Lê Hùng C1 và Đào Sinh T2, kết quả dương tính, có chất ma túy trong cơ thể Hùng và T2. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Hán Thị T, kết quả âm tính, không có chất ma túy trong cơ thể T.

Về nguồn gốc số Hêrôin T đã bán cho C1, T2 và số Hêrôin Cơ quan điều tra thu giữ được tại nhà của T, Hán Thị T khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 16/12/2017, T có hẹn gặp một người phụ nữ tên Loan (không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể) tại đầu ngõ vào nhà T và mua của người này 01 gói Hêrôin với giá 3.500.000 đồng. T lấy một phần Hêrôin mua được của Loan chia thành 09 gói nhỏ, giấu 01 gói tại mép ghế đi vắng bàn uống nước phòng khách, giấu 02 gói dưới đệm giường giáp cầu thang và giấu 06 gói trong túi áo khoác để trong buồng ngủ; phần còn lại chưa chia T gói lại như cũ giấu trên nóc tủ trong buồng ngủ. Ngày 18/12/2017, T đã bán được 02 gói Hêrôin cho C1 và T2 với giá 200.000 đồng/01 gói, số còn lại T giấu trong nhà chưa kịp bán đã bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ.

Số tiền 400.000 đồng có được từ việc bán Hêrôin cho C1 và T2, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Cáo trạng số 29/QĐ- KSĐT ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hán Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2017.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 tịch thu, tiêu hủy 08 gói Heroine (Hêrôin) trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS, trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hán Thị T; đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Luận tội của Kiểm sát viên. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Trong ngày 18/12/2017 tại xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Hán Thị T đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy (Hêrôin) cho Lê Hùng C1, trú tại tổ 17, phường MX, thành phố Tuyên Quang và Đào Sinh T2 trú tại xóm 11, xã TQ, huyện Yên Sơn, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 18/12/2017 tại xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, T bán cho C1 và T2 01 gói Hêrôin với giá 200.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 18/12/2017 tại xóm 5, xã TM, huyện Yên Sơn, T bán cho C1 và T2 01 gói Hêrôin với giá 200.000 đồng.

Ngoài ra, còn 08 gói Hêrôin có trọng lượng 1,924g (*một phẩy chín hai bốn gam*) T cất giấu ở trong nhà của mình chưa kịp bán thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của ma túy và việc thực hiện các hành vi có liên quan đến ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm khắc nhưng vì mục đích kiếm lời để có tiền mua ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội, trước đó bị cáo có nhân thân xấu (năm 2015 bị Toà án nhân dân huyện Yên Sơn xét xử về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có) nên buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo HĐXX thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình éo le chồng đã ly hôn hiện đang phải một mình nuôi con nên cũng xem xét cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định là phù hợp.

[6]. Về vật chứng: 08 gói ma túy đang tạm giữ của bị cáo là loại Nhà nước độc quyền quản lý nên cần tịch thu tiêu hủy; 02 chiếc điện thoại di động tạm giữ của bị cáo, trong đó xác định bị cáo sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, không có căn cứ chứng minh bị cáo sử dụng vào việc giao dịch mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hán Thị T.

Đối với số tiền 400.000 đồng bị cáo T bán ma túy mà có, Hội đồng xét xử thấy đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Đối với người phụ nữ theo bị cáo T khai đã bán Hêrôin cho bị cáo vào ngày 16/12/2017, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Hùng C1 và Đào Sinh T2, ngày 26/12/2017 Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 83 và 84 lần lượt đối với C1 và T2, hình thức phạt Cảnh cáo nên HDDXX không đề cập xử lý.

[8]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Hán Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hán Thị T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2017.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa 08 (tám) gói Hêrôin.

Truy thu của bị cáo số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS,

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hán Thị T.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 02/5/2018).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Oanh

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Sử - Hà Thị Vinh

Trần Thị Kim Oanh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Trần Thị Kim Oanh

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hồng Việt - Hà Thị Vinh

Trần Thị Kim Oanh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Kim Oanh

